

 **SỐ LIỆU NÔNG SẢN**

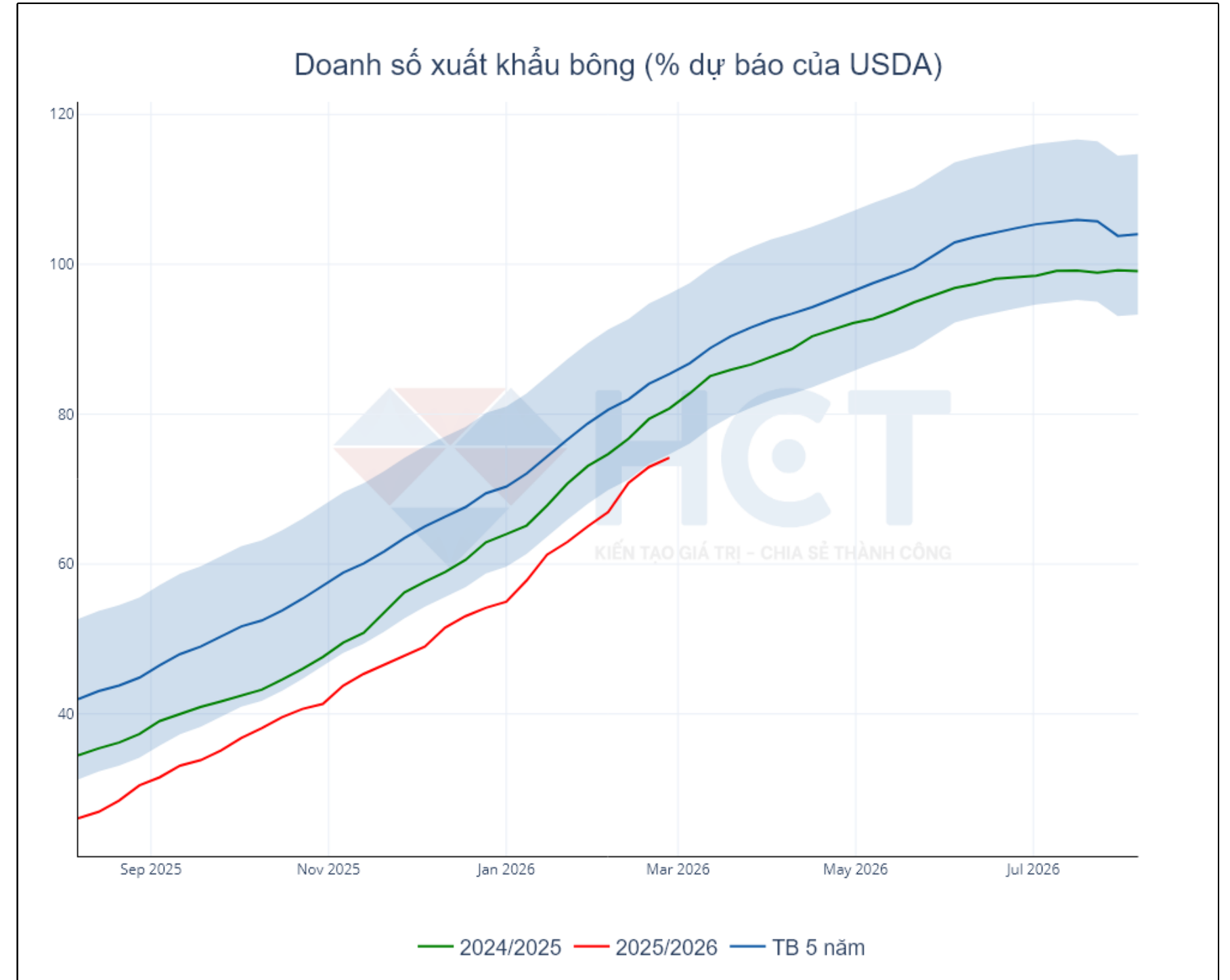
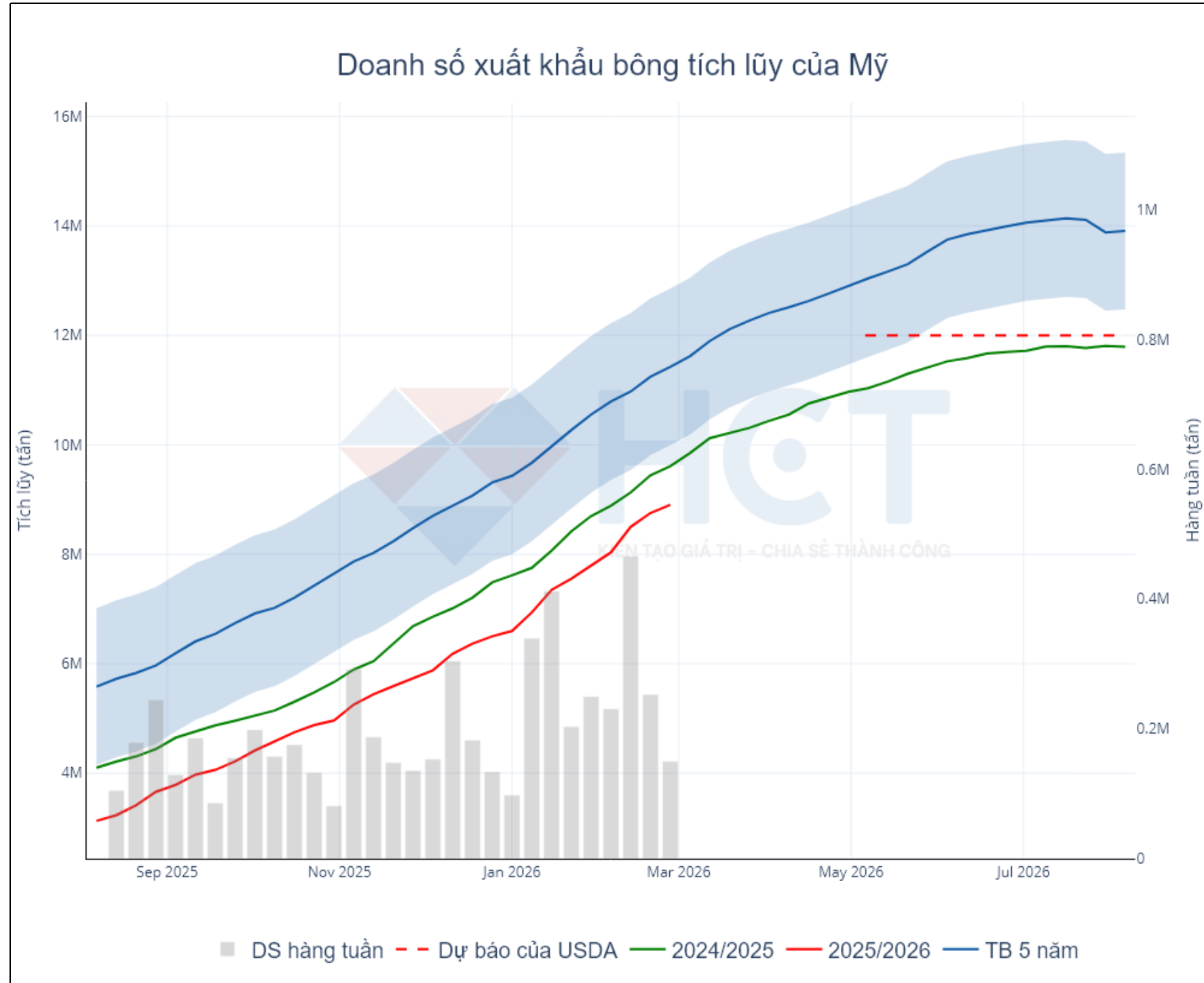
DOANH SỐ XUẤT KHẨU



BÁO CÁO DOANH SỐ XUẤT KHẨU TUẦN 26/02

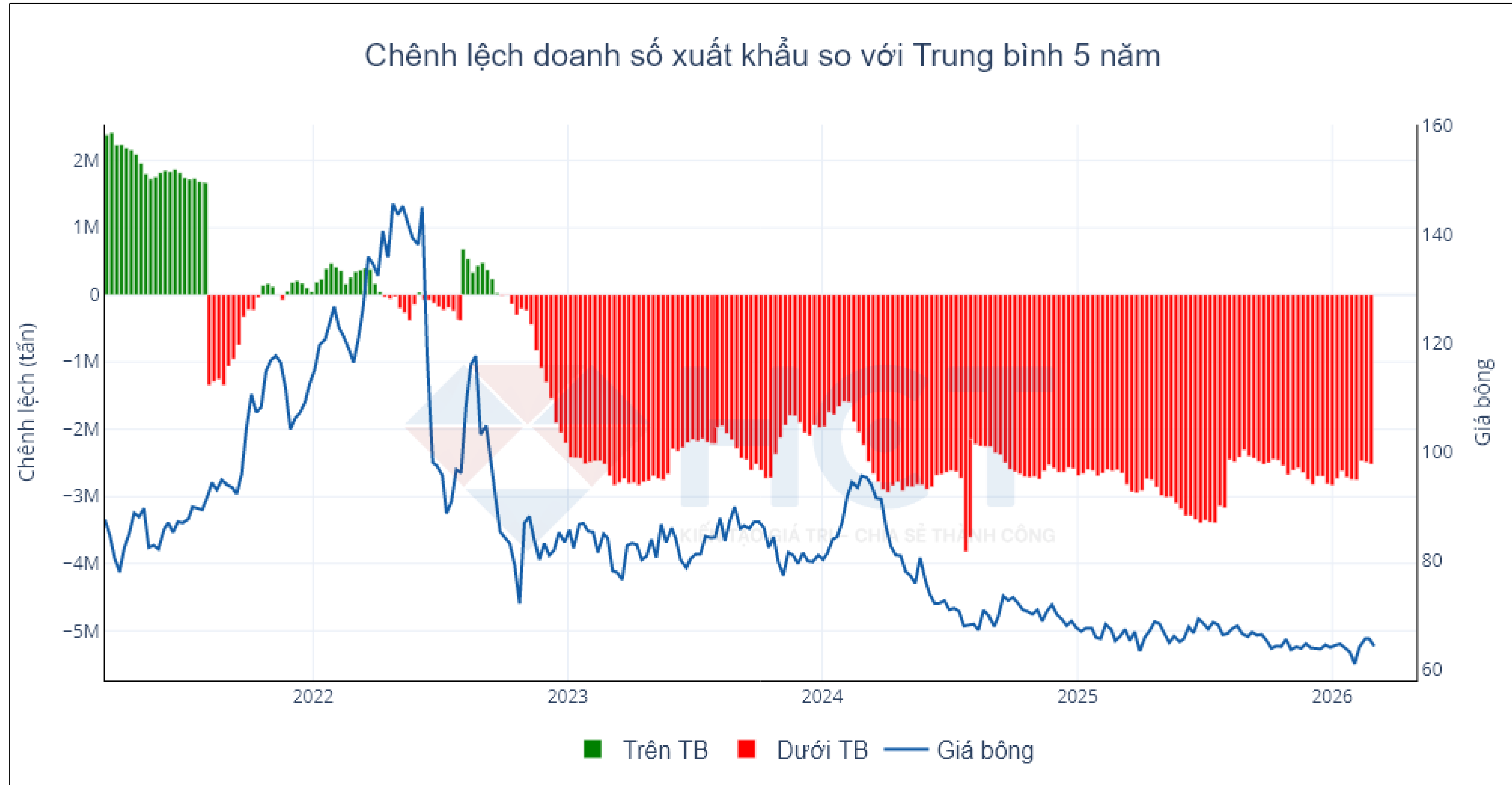
Sản phẩm	DS hàng tuần	DS tích lũy	So với TB 5 năm	% dự báo của USDA
Bông (kiện)	150,362	8,904,175	-2,520,692	74%
Ngô (tấn)	2,022,585	64,982,476	19,941,615	78%
Lúa mì (tấn)	203,100	23,044,298	3,522,613	94%
Đậu tương (tấn)	383,492	36,034,119	-12,433,906	84%
Dầu đậu tương (tấn)	7,662	358,816	-54,036	66%
Khô đậu tương (tấn)	255,760	12,007,146	2,959,381	68%
Gạo (tấn)	19,420	1,919,626	-278,824	70%

BÔNG



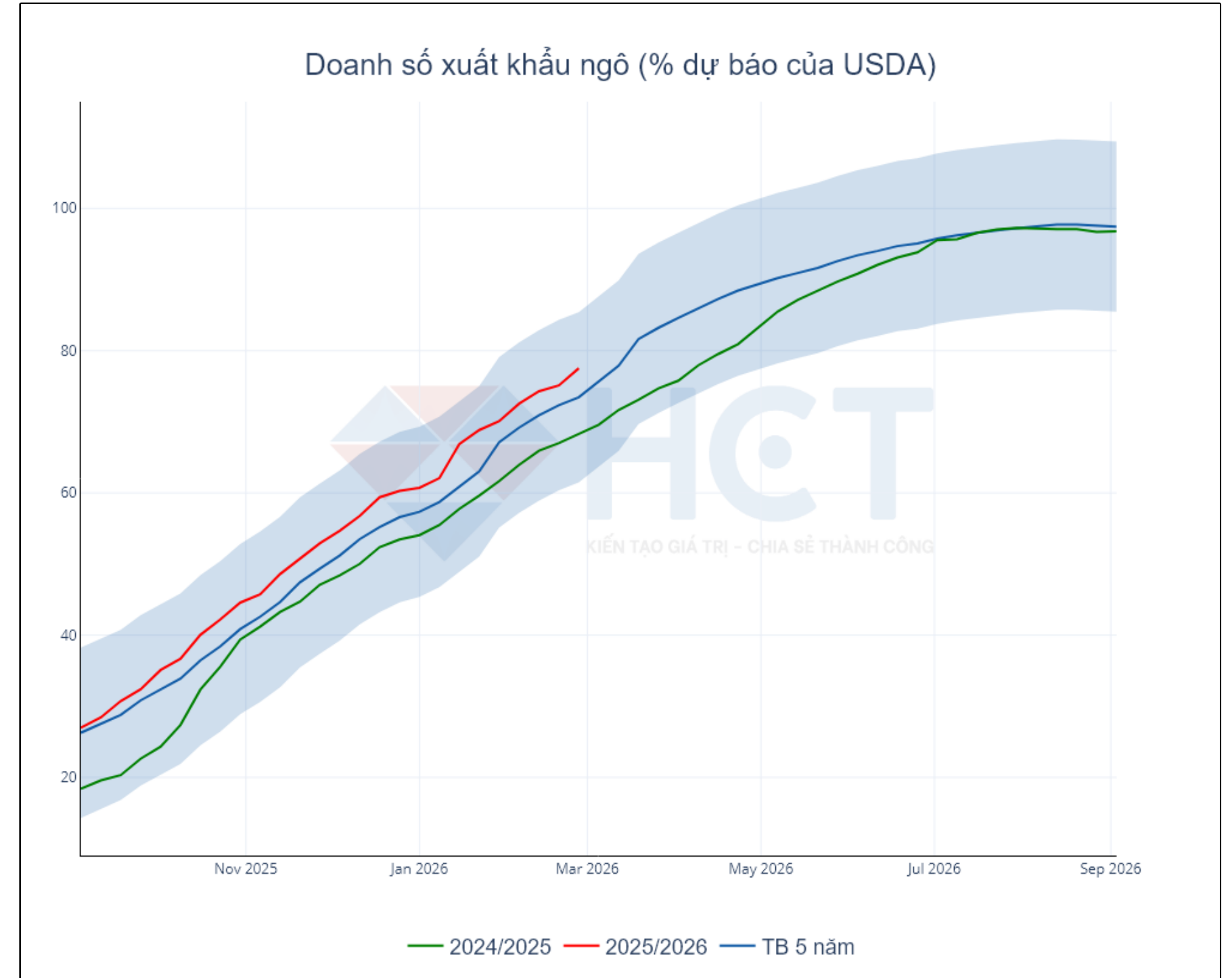
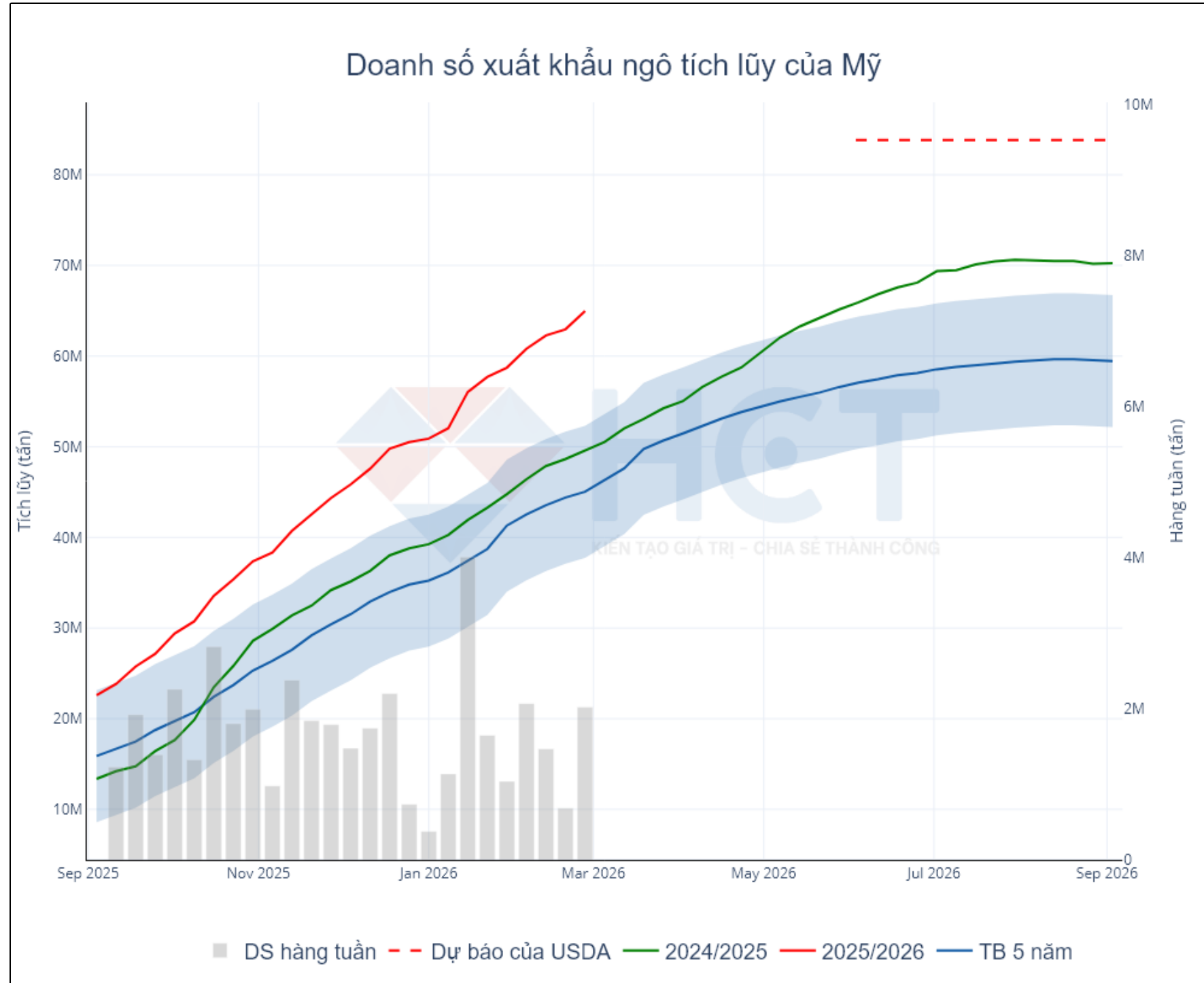
***Giải thích:** Doanh số xuất khẩu hàng năm tích lũy và (hoặc) tính theo % dự báo của USDA vượt lên trên trung bình 5 năm là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

BÔNG



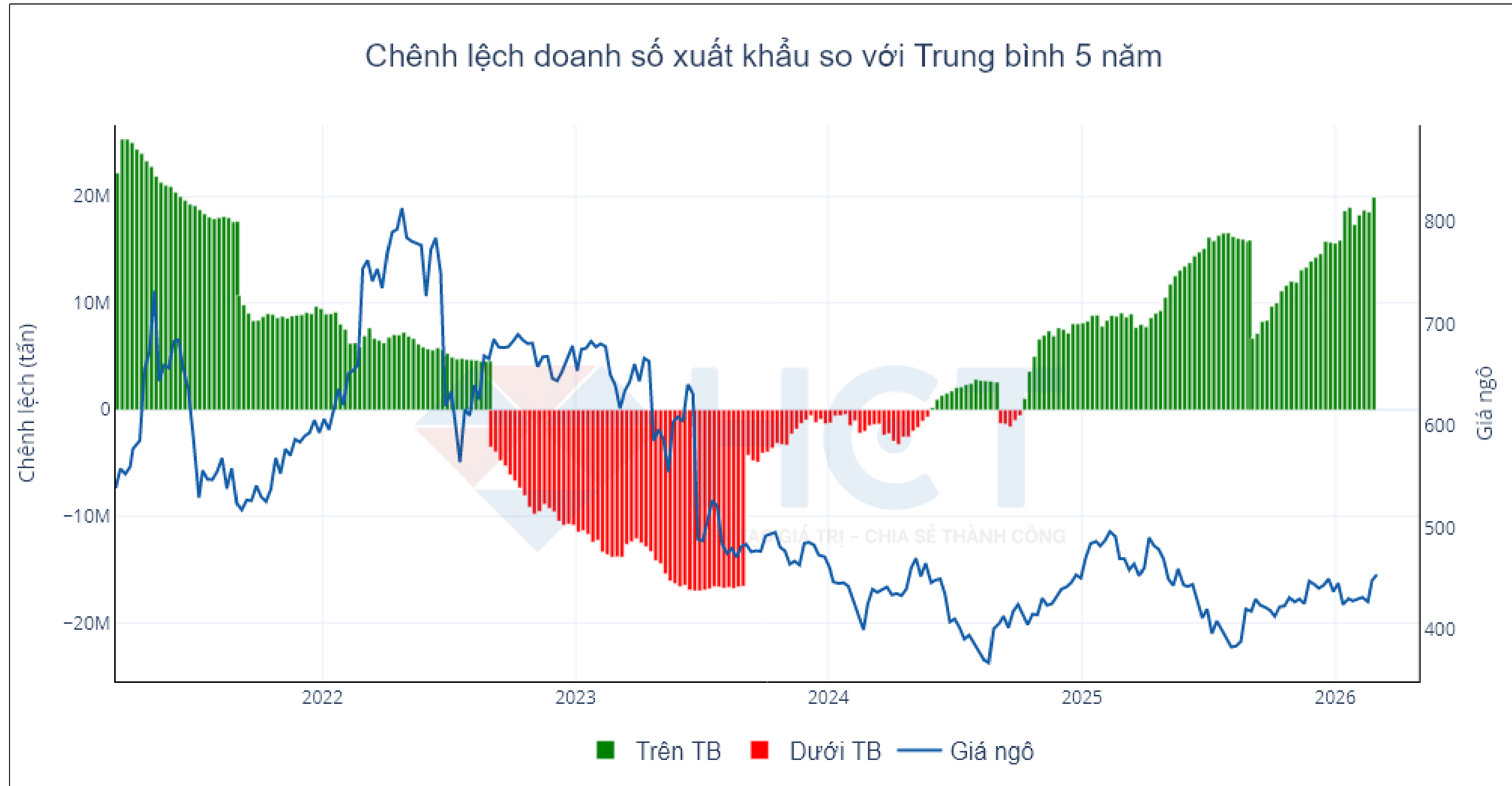
***Giải thích:** chênh lệch Doanh số xuất khẩu với trung bình 5 năm lớn hơn 0 là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

NGÔ



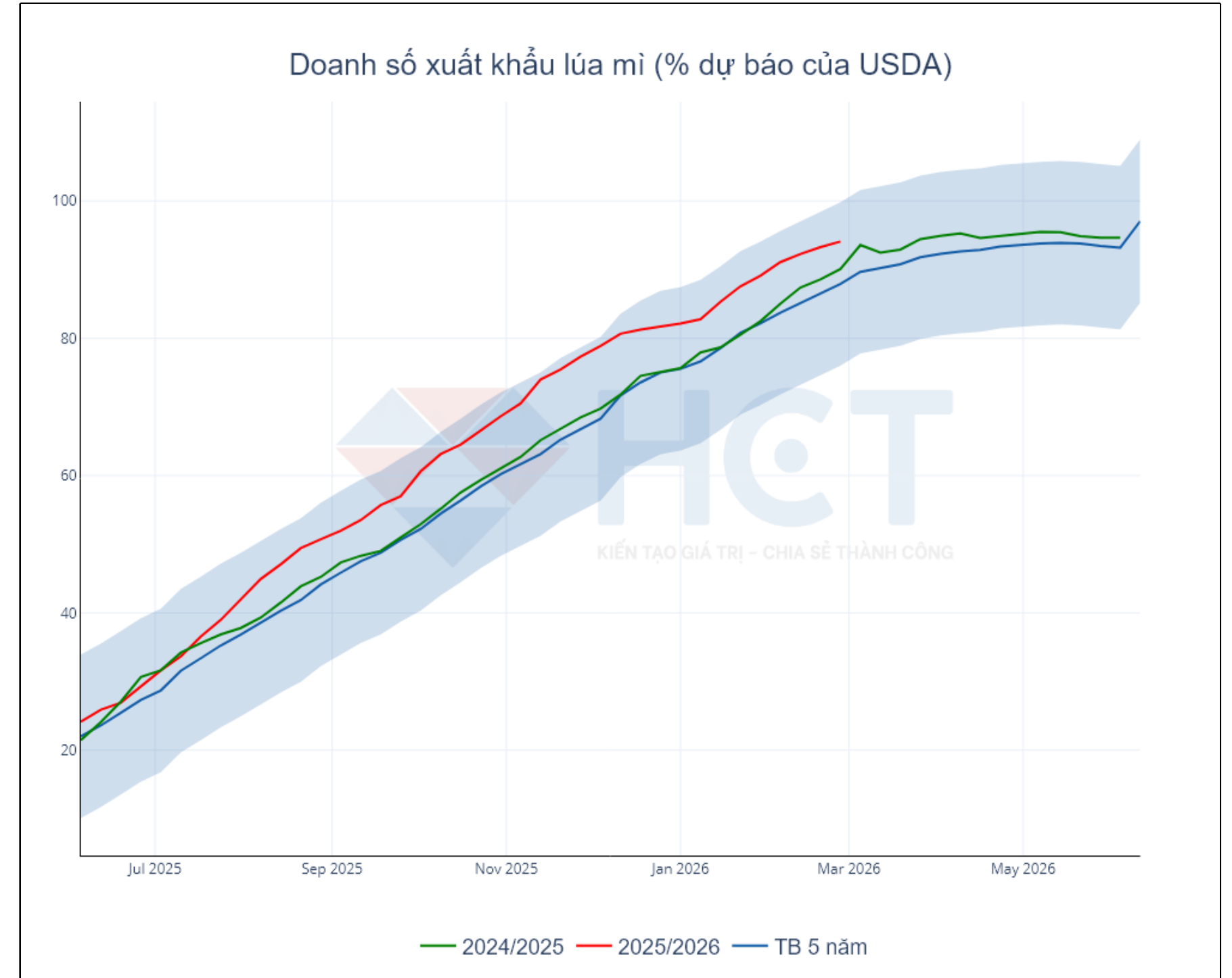
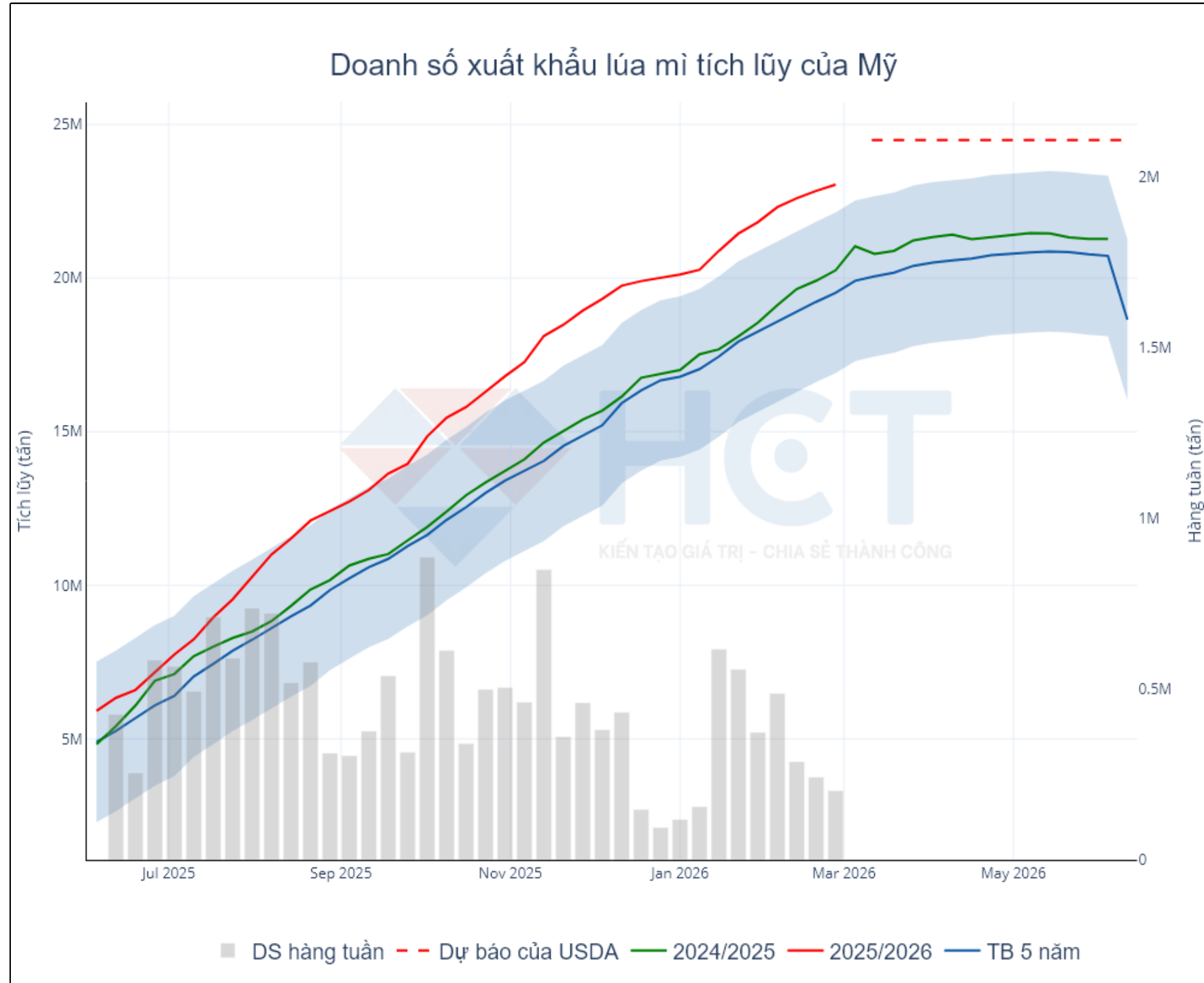
***Giải thích:** Doanh số xuất khẩu hàng năm tích lũy và (hoặc) tính theo % dự báo của USDA vượt lên trên trung bình 5 năm là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

NGÔ



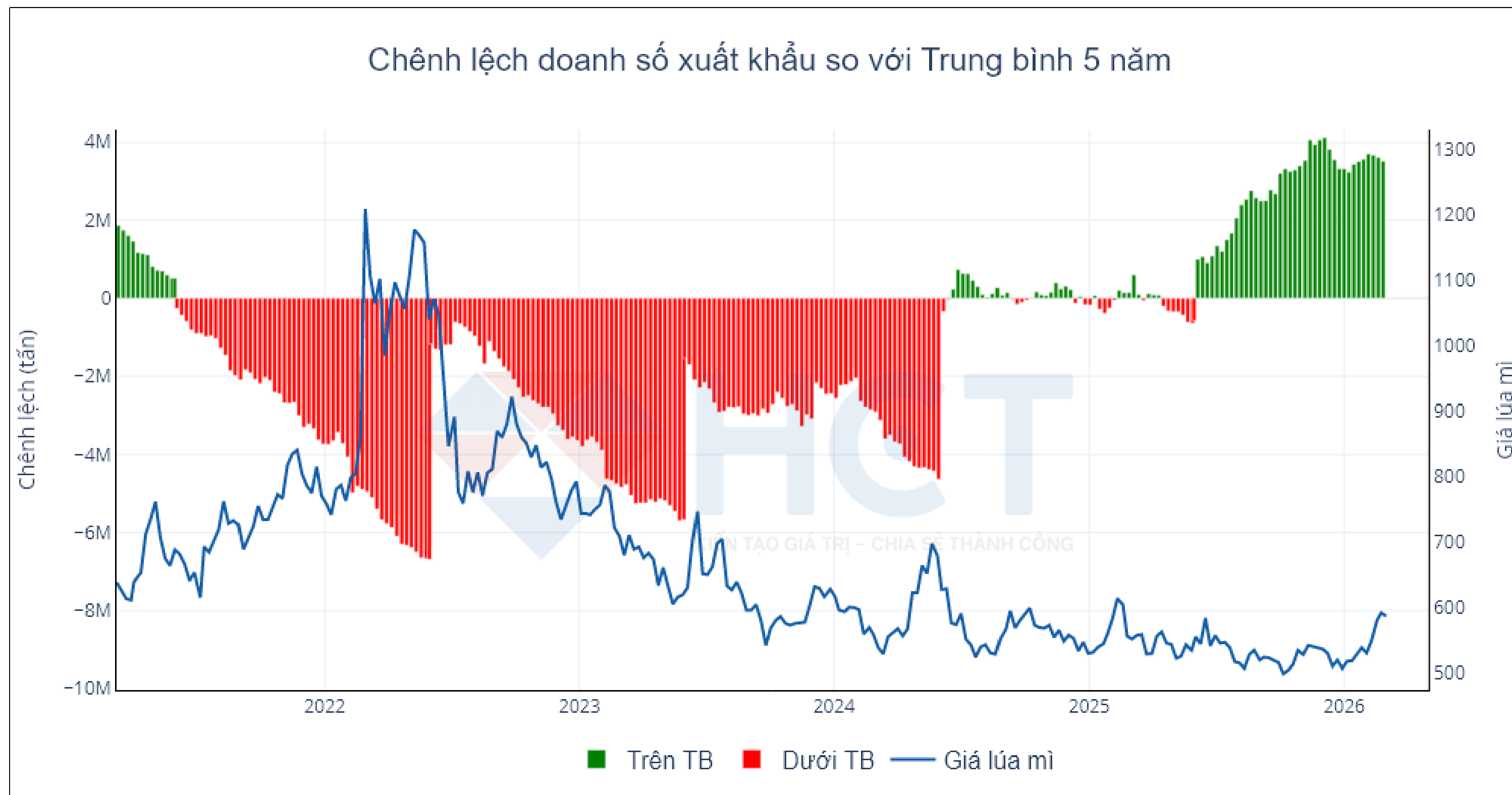
***Giải thích:** chênh lệch Doanh số xuất khẩu với trung bình 5 năm lớn hơn 0 là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

LÚA MÌ



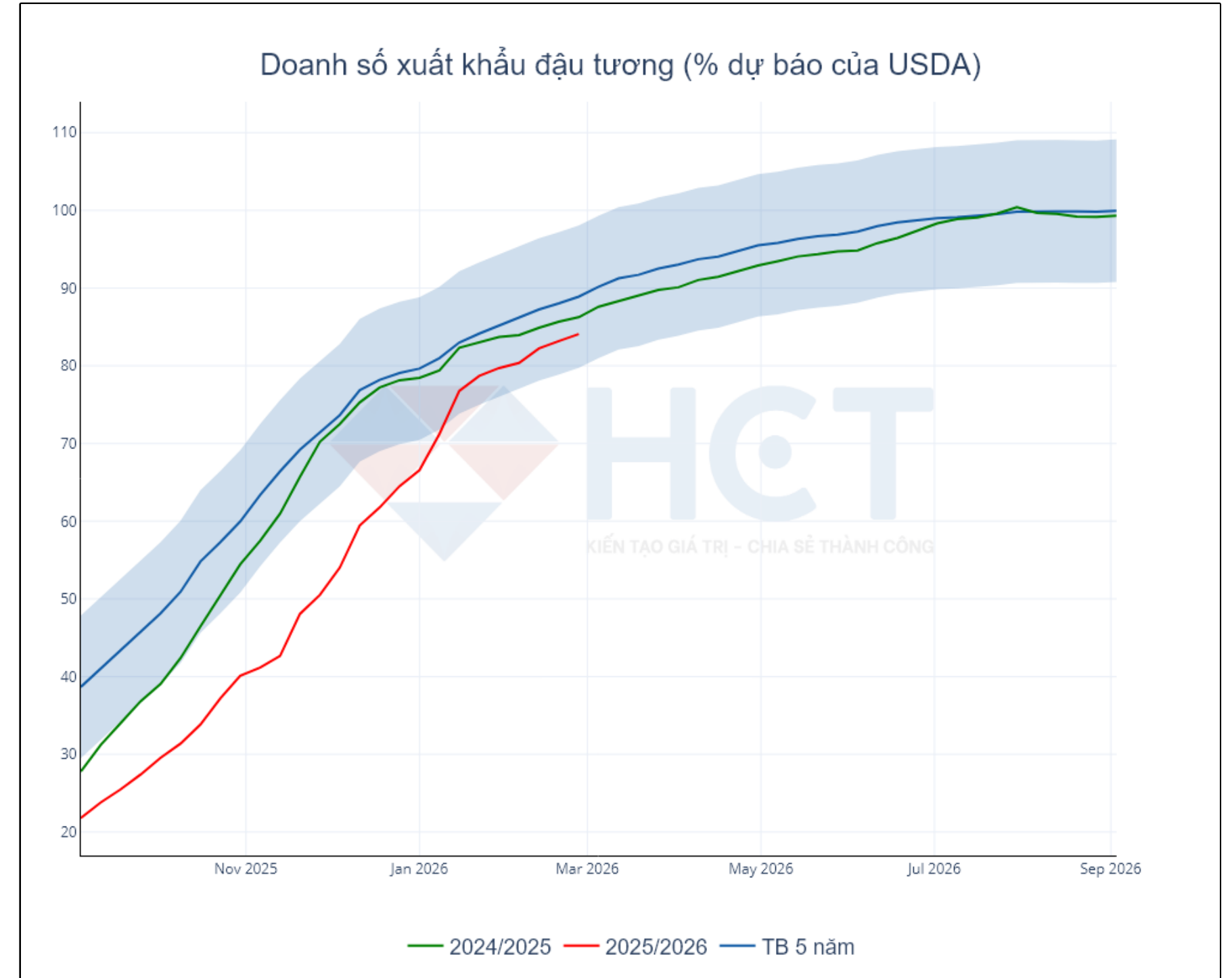
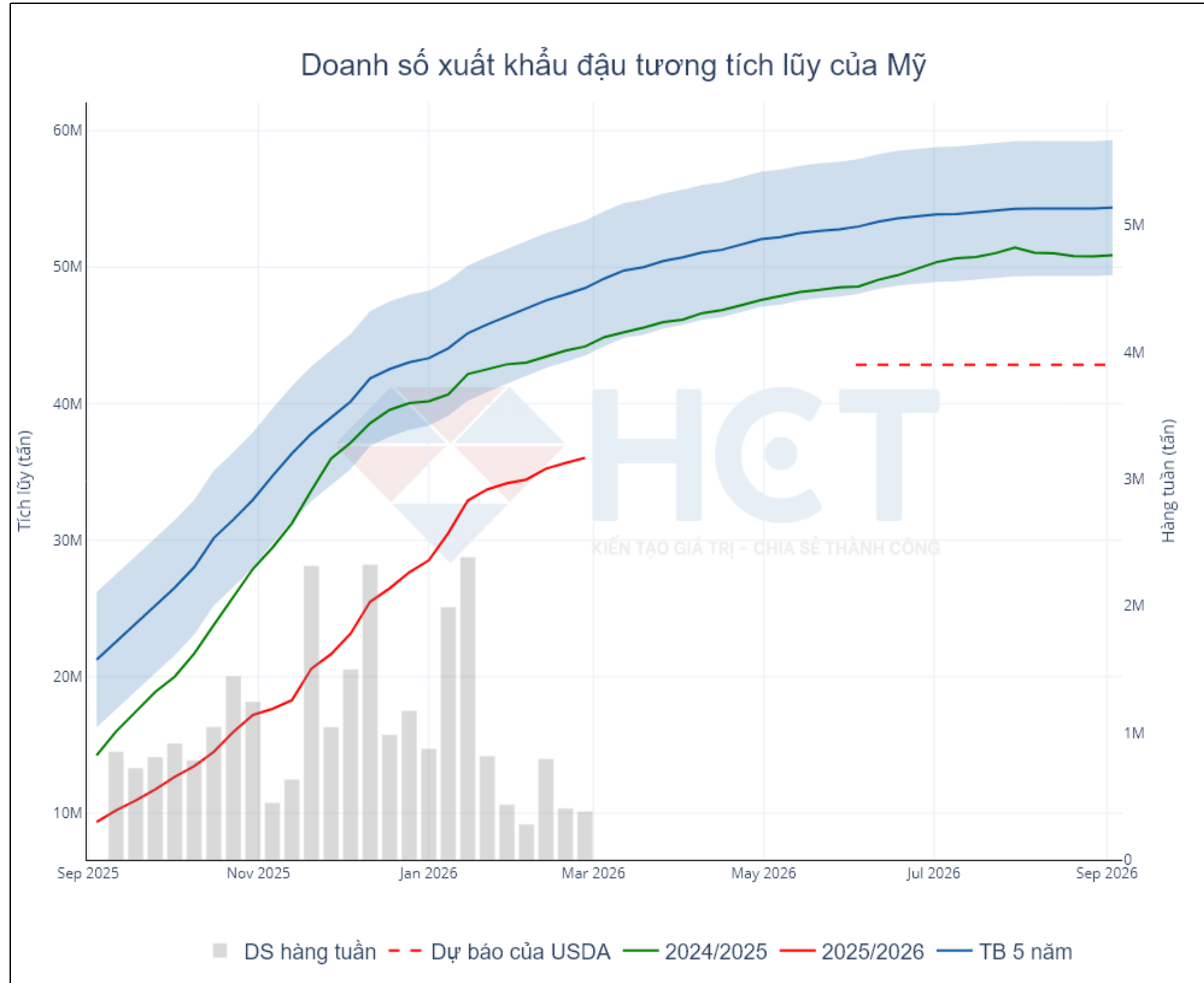
***Giải thích:** Doanh số xuất khẩu hàng năm tích lũy và (hoặc) tính theo % dự báo của USDA vượt lên trên trung bình 5 năm là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

LÚA MÌ



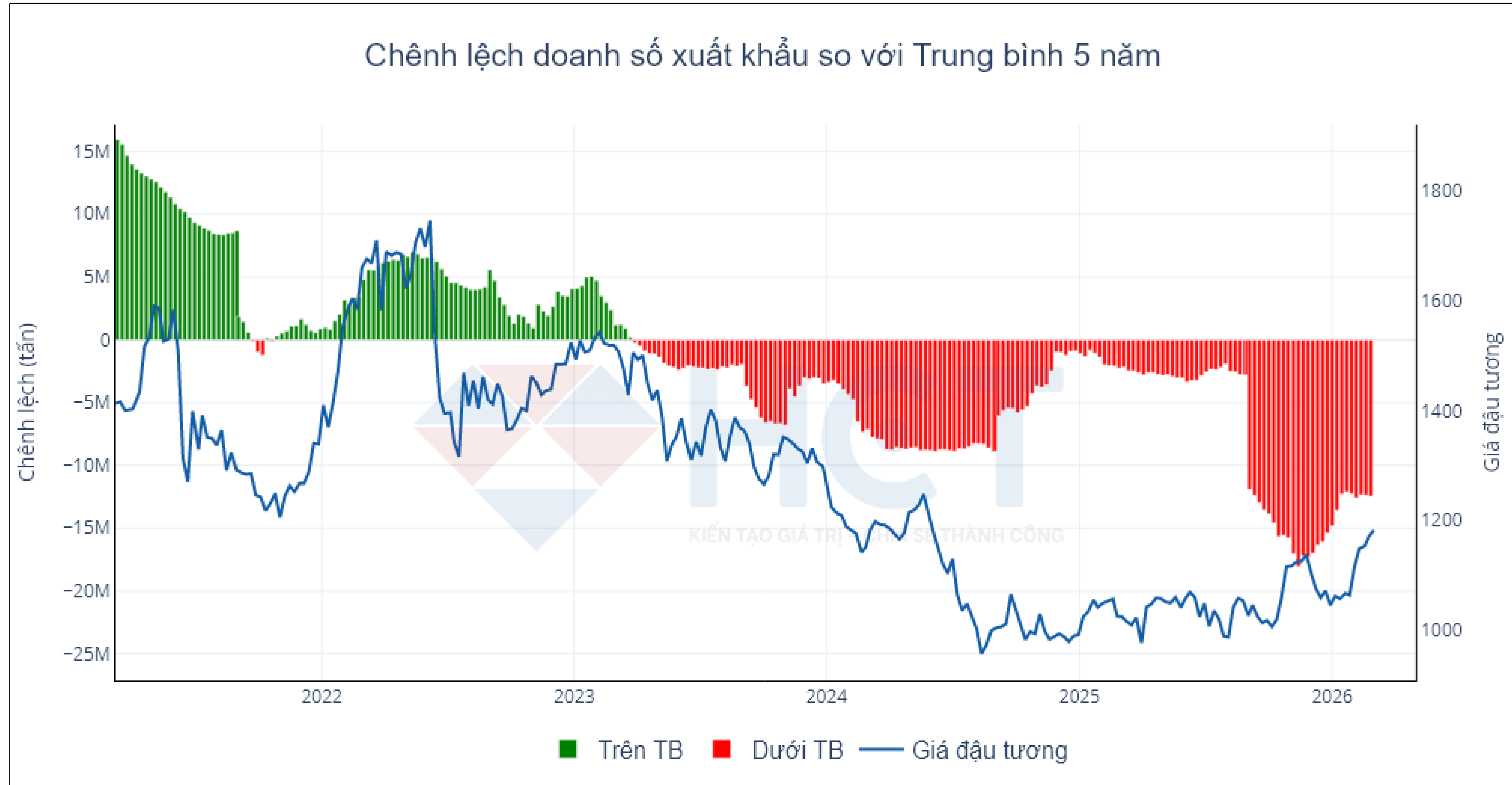
***Giải thích:** chênh lệch Doanh số xuất khẩu với trung bình 5 năm lớn hơn 0 là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

ĐỘ TƯƠNG



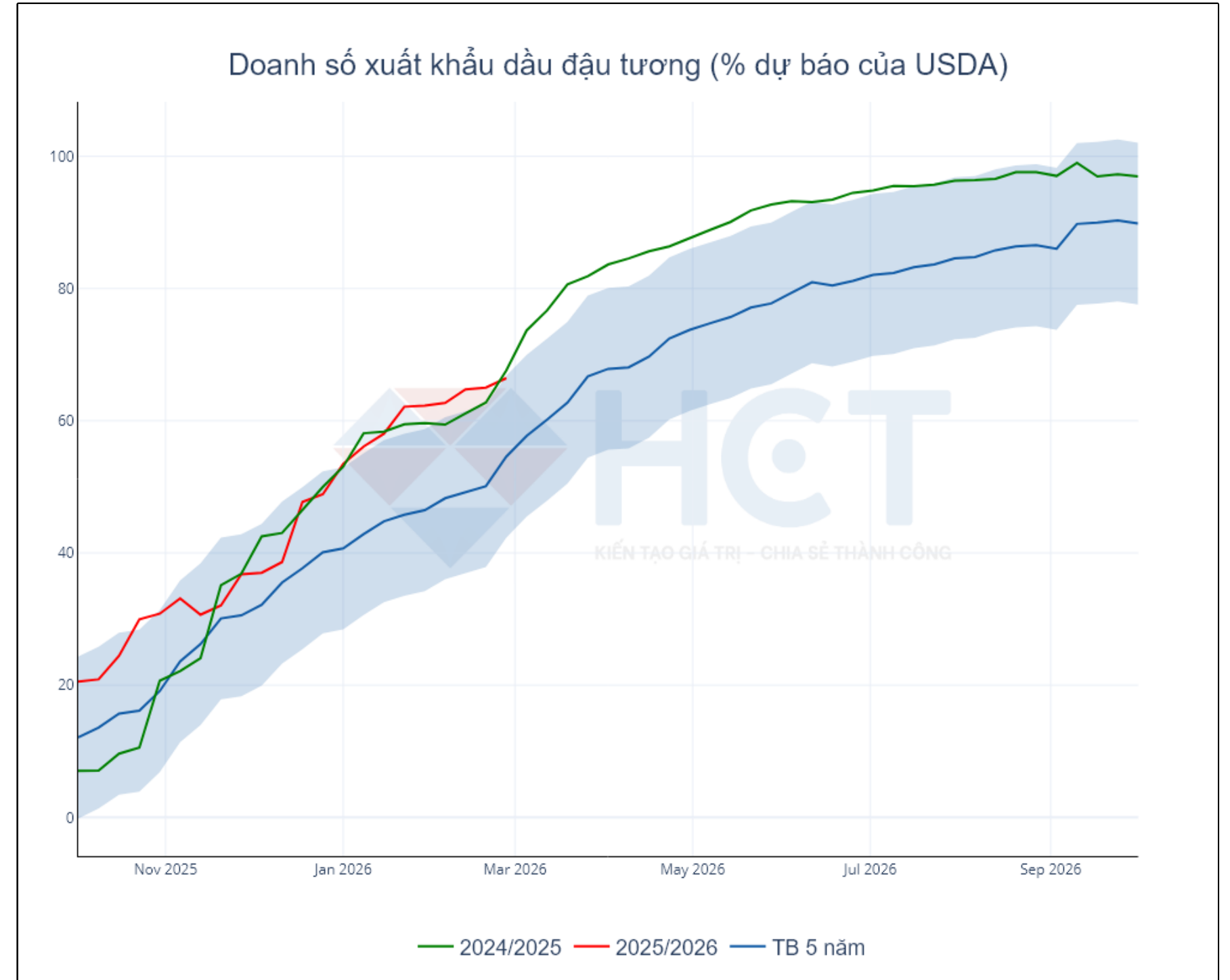
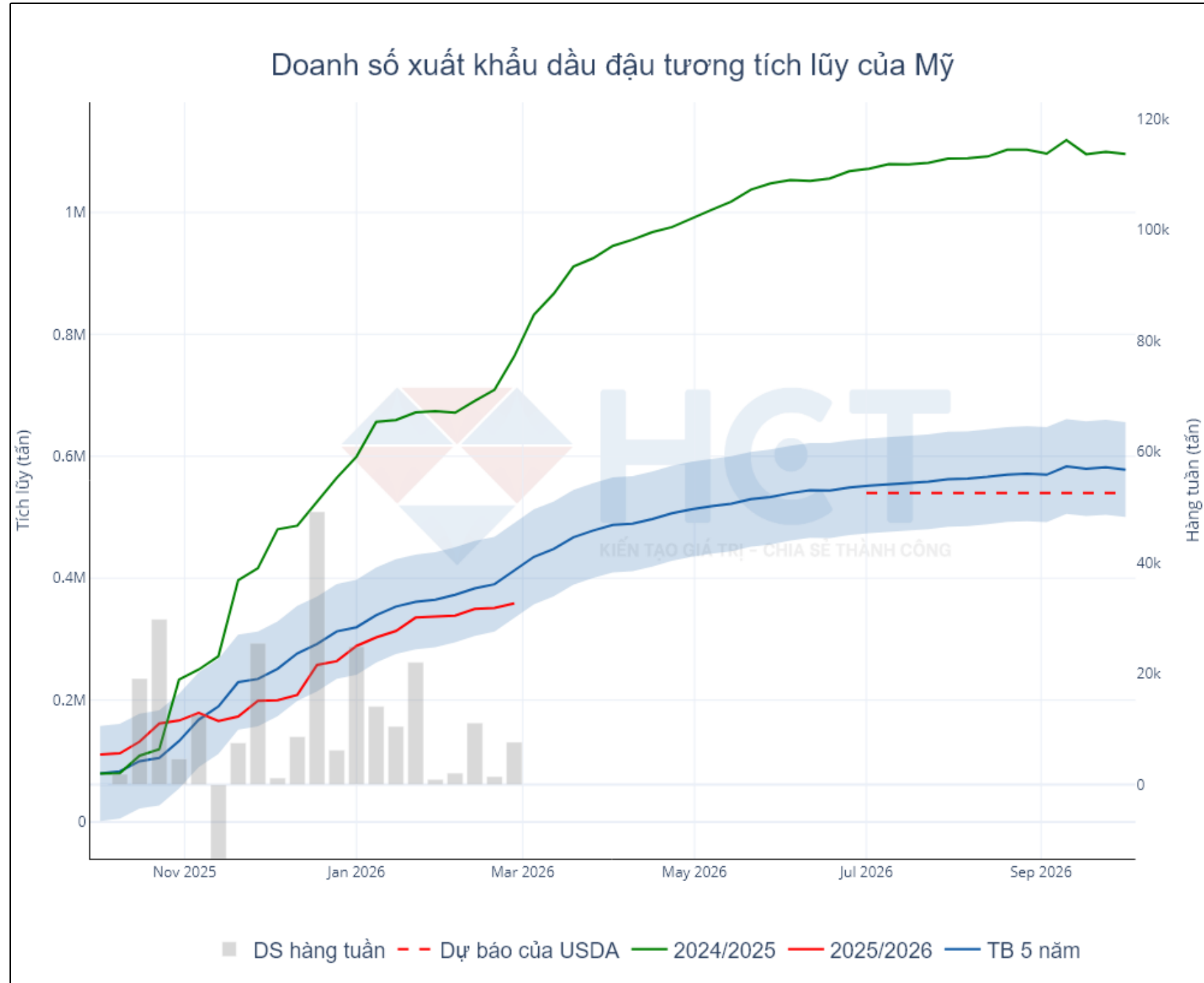
***Giải thích:** Doanh số xuất khẩu hàng năm tích lũy và (hoặc) tính theo % dự báo của USDA vượt lên trên trung bình 5 năm là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

ĐỘ TƯƠNG



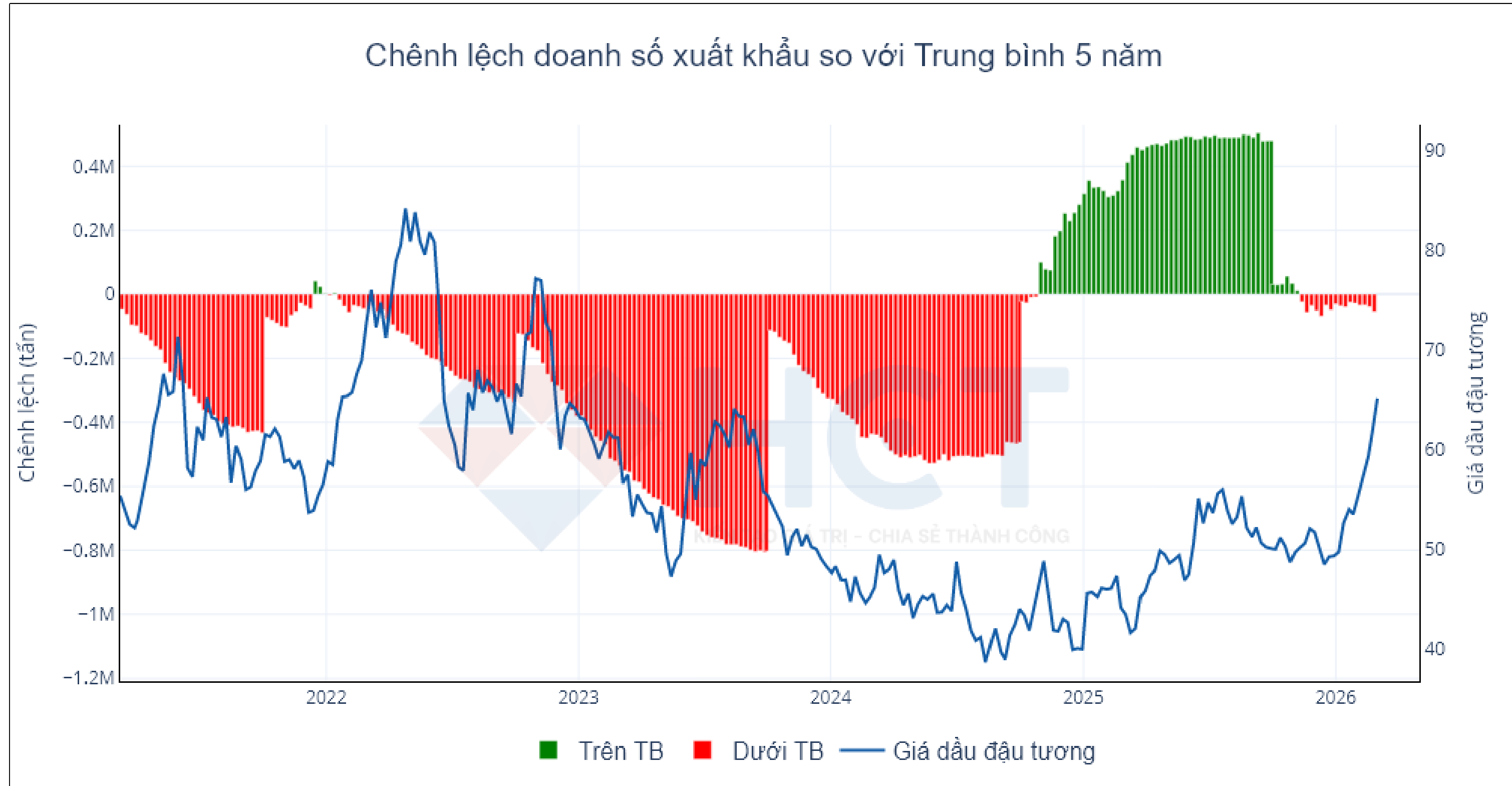
***Giải thích:** chênh lệch Doanh số xuất khẩu với trung bình 5 năm lớn hơn 0 là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

DẦU ĐẬU TƯƠNG



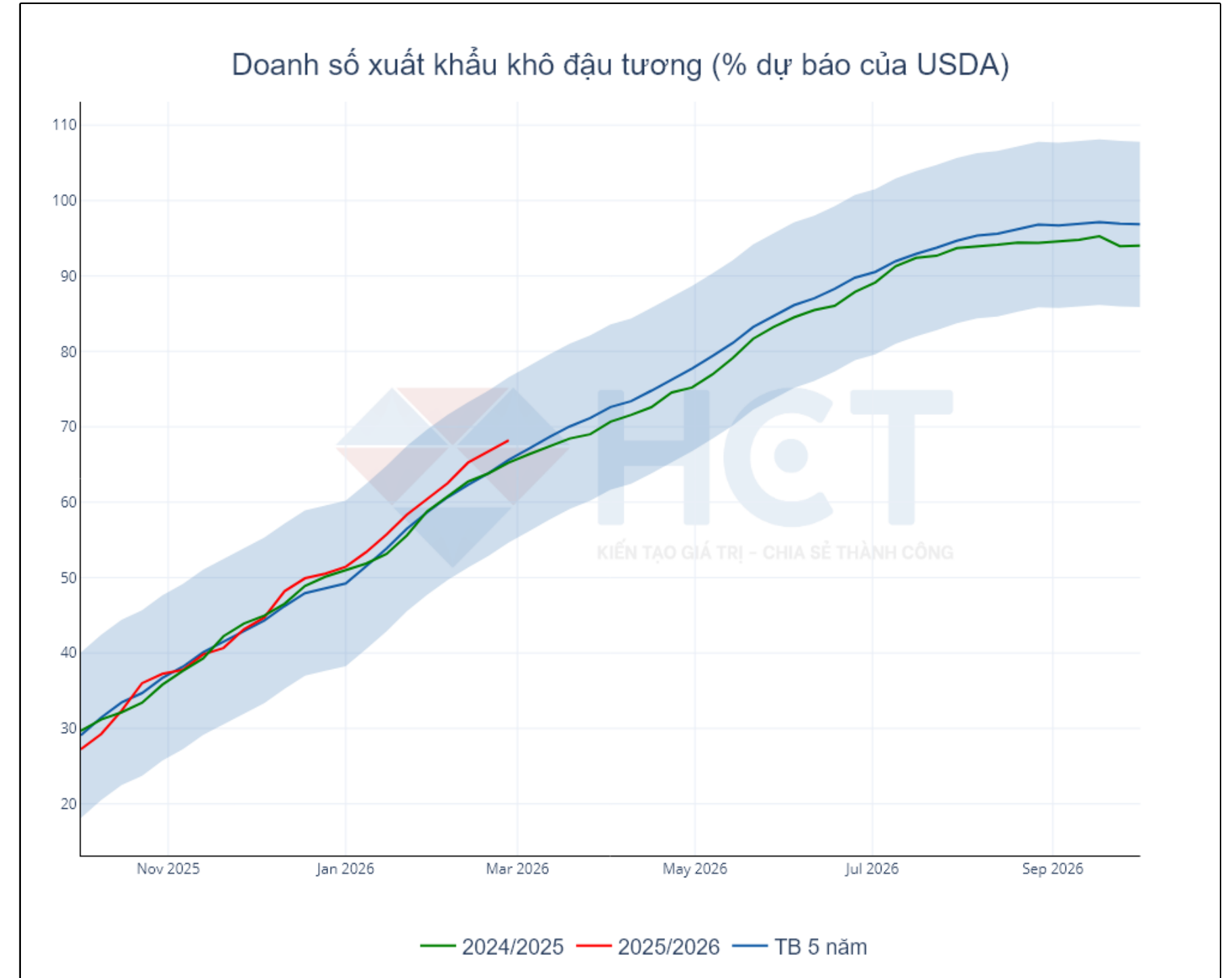
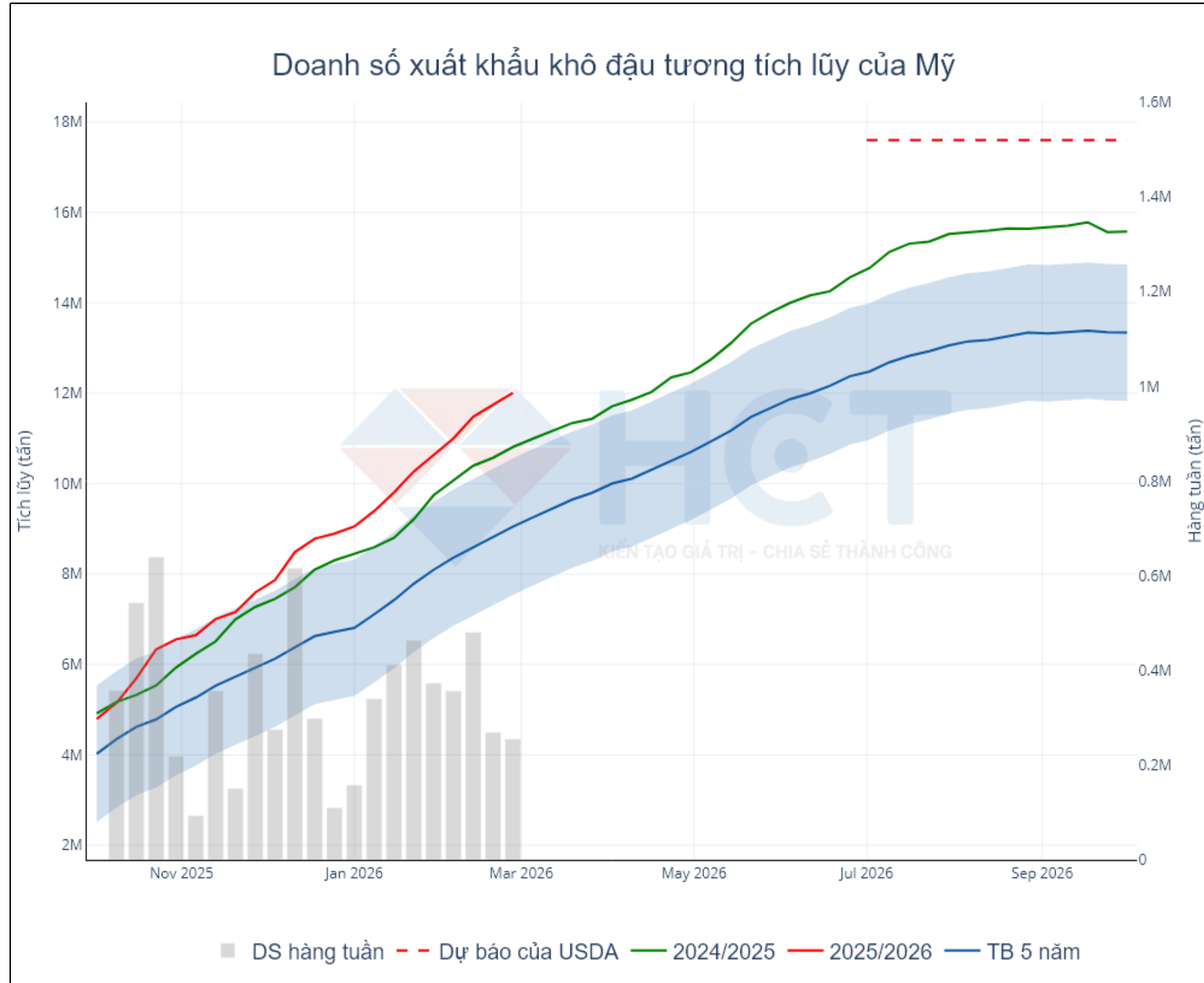
***Giải thích:** Doanh số xuất khẩu hàng năm tích lũy và (hoặc) tính theo % dự báo của USDA vượt lên trên trung bình 5 năm là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

DẦU ĐẬU TƯƠNG



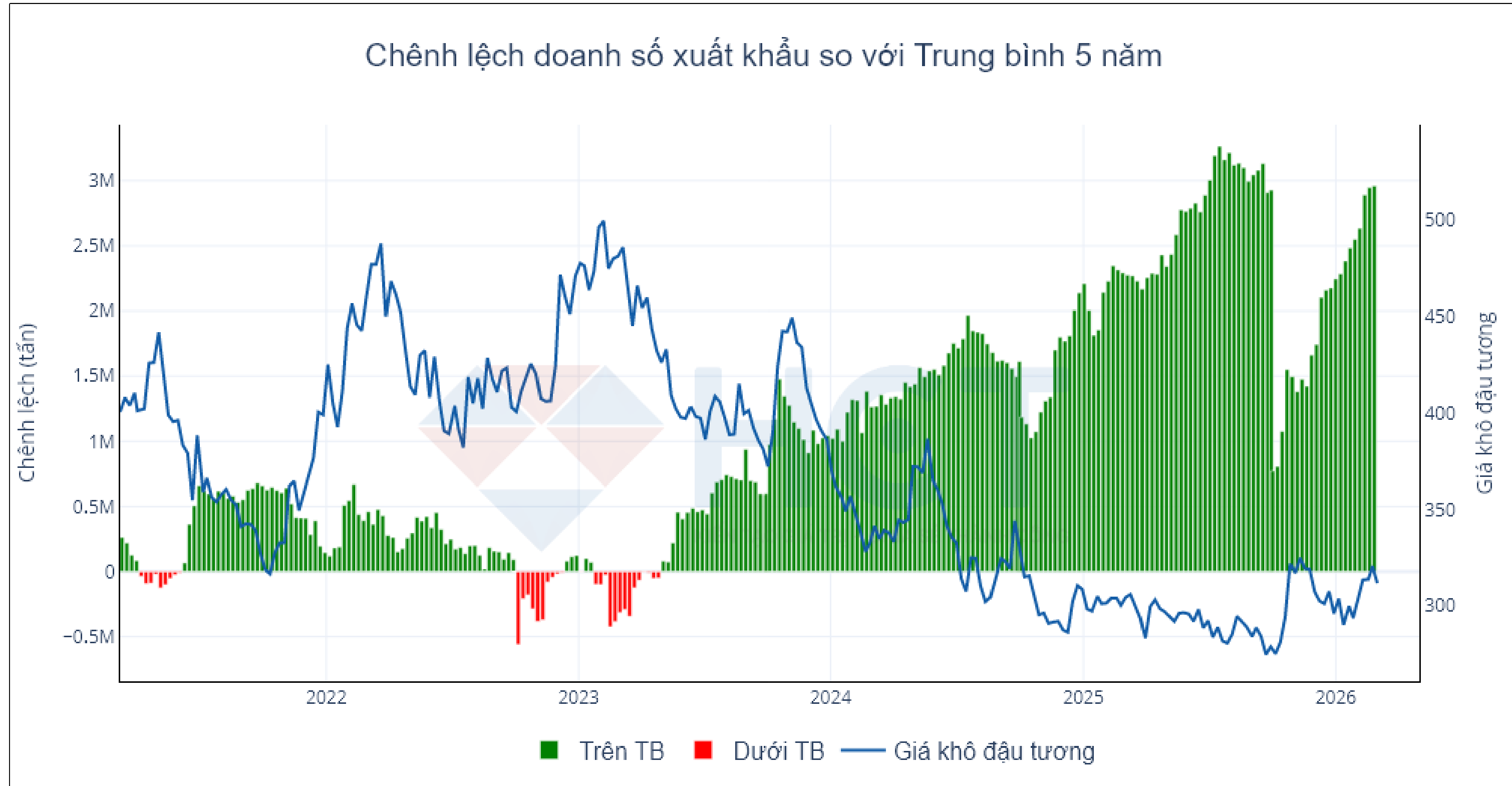
***Giải thích:** chênh lệch Doanh số xuất khẩu với trung bình 5 năm lớn hơn 0 là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

KHÔ ĐẬU TƯƠNG



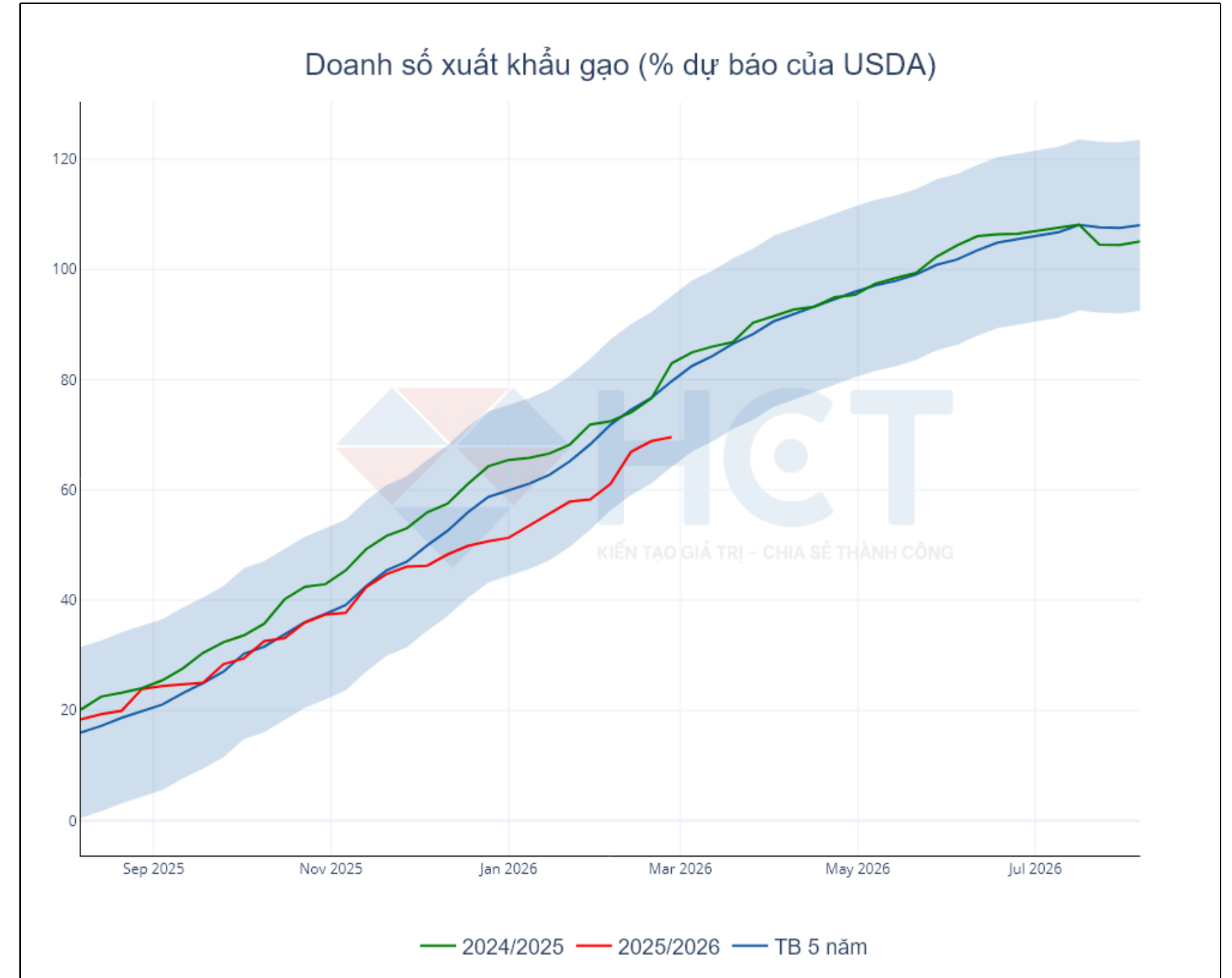
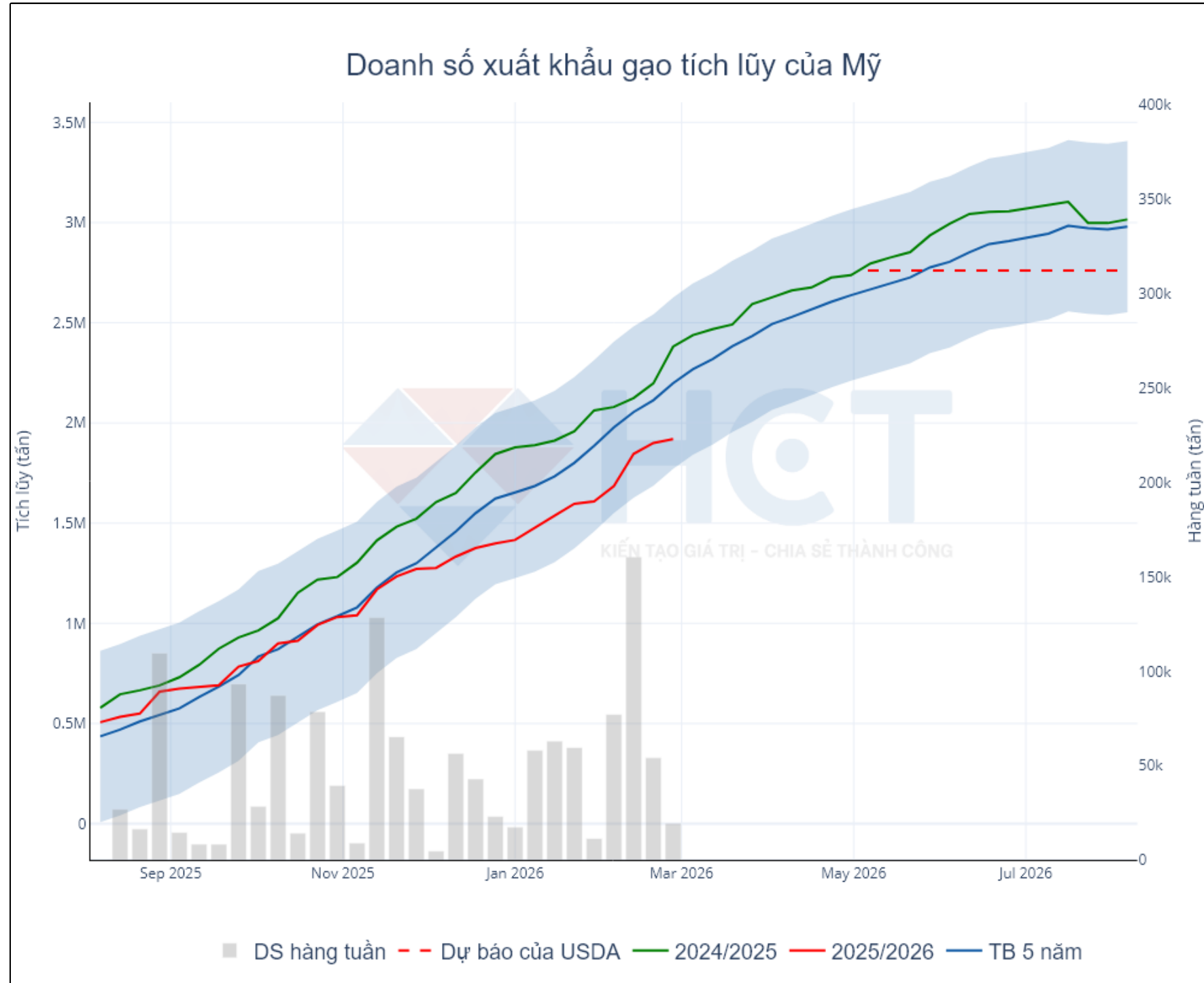
***Giải thích:** Doanh số xuất khẩu hàng năm tích lũy và (hoặc) tính theo % dự báo của USDA vượt lên trên trung bình 5 năm là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

KHÔ ĐẬU TƯƠNG



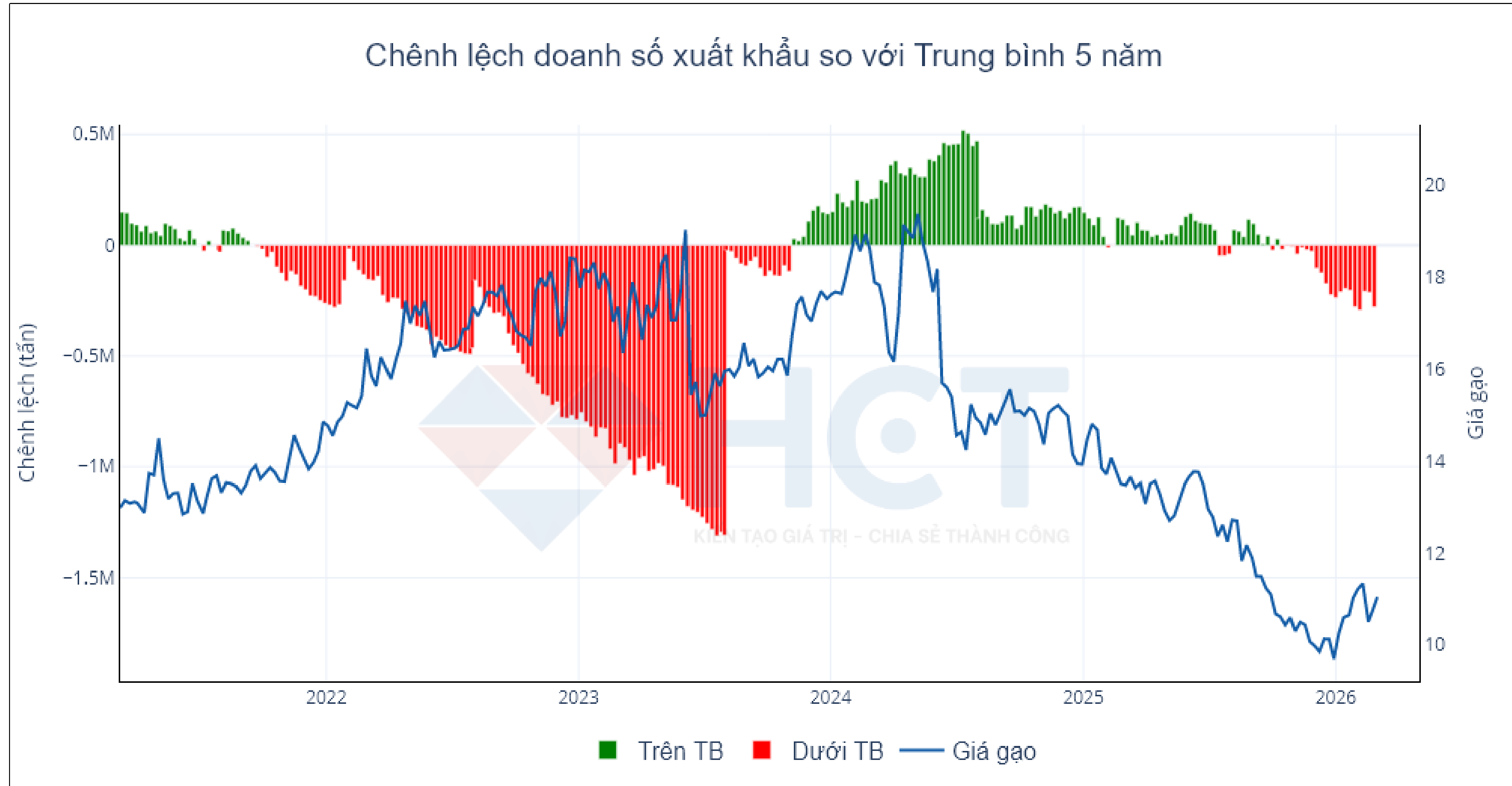
***Giải thích:** chênh lệch Doanh số xuất khẩu với trung bình 5 năm lớn hơn 0 là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

GẠO



***Giải thích:** Doanh số xuất khẩu hàng năm tích lũy và (hoặc) tính theo % dự báo của USDA vượt lên trên trung bình 5 năm là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.

GAO



***Giải thích:** chênh lệch Doanh số xuất khẩu với trung bình 5 năm lớn hơn 0 là yếu tố **hỗ trợ** giá và ngược lại.